

Bản án số: 225/2017/HSST

Ngày: 11/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Lâm Anh

2. Ông Nguyễn Như Thanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh là Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy - Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy - Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nghiêm Đình Trọng – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 227/2017/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo: **Nguyễn P, sinh năm 1991**; ĐKKHKT: D, K, Hà Nội; Chỗ ở: D, K, Hà Nội. Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp ổn định Trình độ văn hóa: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn H; Con bà: Phạm L. Tiền án: 01 tiền án. Tại Bản án số 20 ngày 14/1/2011 của Tòa án Nhân dân quận K xử phạt 5 năm tù về tội Cướp tài sản. Ra trại ngày 30/8/2013; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 08/8/2017. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Tô N, sinh năm: 1991

Địa chỉ: phường C, quận K, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn P bị Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu giấy truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22h00' ngày 07/8/2017, P đang ở nhà thì có một người gọi điện thoại cho P hỏi mua một gam ma túy “đá”, P đồng ý và báo giá một gam ma túy “đá” là 800.000 đồng. Người này đồng ý và hẹn giao ma túy ở đường Q. Do chỗ hẹn xa nên P yêu cầu trả thêm 200.000 đồng. P điều khiển xe máy Honda Wave biển kiểm soát: 29C1- 418.80 đi đến đường B cách nhà P khoảng 500 mét gặp và mua của một người đàn ông tên B (trước đó đã bán cho P ma túy một lần) một gam ma túy “đá” với giá 800.000 đồng. Do P không có tiền nên nói với B khi nào bán được thì mang tiền về, B đồng ý rồi đưa 01 túi ma túy “đá” cho P và còn đưa thêm cho P một gói giấy trong có chứa cần sa. P cất gói cần sa vào túi quần phía trước bên trái và cầm gói ma túy “đá” đi xe máy đến trước cửa số nhà X đường Q, P xuống xe cất số ma túy “đá” trên thân cây cạnh vị trí P dừng xe. P sử dụng điện thoại Nokia gọi cho người mua ma túy tới, rồi xóa luôn số điện thoại này. Đến khoảng 23h cùng ngày khi P đang đứng đợi để bán ma túy thì bị tổ công tác công an phường B kiểm tra, bắt quả tang cùng tang vật. P khai gói cần sa P được cho để sử dụng.

Chiếc xe máy Honda Wave biển kiểm soát: 29C1- 418.80 thu giữ của Nguyễn P. Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội kết luận là số khung, số máy là nguyên thủy. Tra cứu tại Phòng cảnh sát giao thông công an TP Hà Nội đăng ký xe mang tên là Tô K (Địa chỉ C, N, Hà Nội). P khai mượn xe trên của anh Tô N (là con trai ông Tô K) vào tối ngày 7/8/2017 để đi. Anh N không biết việc P mượn xe máy của mình để đi mua bán ma túy.

Chiếc điện thoại Sony thu giữ của P là điện thoại của anh N. Khi P mượn xe, anh N đang để chiếc điện thoại này ở trong cốp xe.

Ngày 01/11/2017 Công an quận Cầu Giấy đã trao trả lại cho anh Tô N chiếc xe máy Honda Wave biển kiểm soát: 29C1- 418.80 và chiếc điện thoại Sony. Anh N đã nhận lại tài sản không ý kiến gì.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 2,356 gam cần sa của Nguyễn P do trọng lượng không đủ mức khởi tố nên Công an quận Cầu Giấy đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo điểm a, khoản 2, điều 21 Nghị định 167/2013/ NĐ- CP ngày 12/11/2013, mức phạt tiền 1.500.000đồng.

Đối tượng mua và bán ma túy cho Nguyễn P, do P không biết rõ lai lịch, nơi ở nên cơ quan điều tra không xác định được.

Tại Cáo trạng số 237/CT- VKS ngày 22/11/2017 Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Nguyễn P về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKSND quận Cầu Giấy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 - BLHS xử phạt bị cáo mức án từ 36 đến 42 tháng tù. Do bị cáo

không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 194 BLHS. Vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Nguyễn P; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia màu đen số Imei 356338/05/24766313 hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy; Dân sự: không.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận Cầu Giấy đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 07/8/2017 tại khu vực trước cửa nhà X Q, phường N, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Nguyễn P có hành vi cất giữ 1,379 gam Methamphetamin mục đích để bán kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy quyết định truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Các tình tiết trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án tuy đã được xóa án tích nhưng cũng cho thấy bị cáo coi thường pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc để mang tính răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 - BLHS nên giảm nhẹ hình phạt một phần cho bị cáo là thỏa đáng.

Thấy rằng bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS là phù hợp.

[3] Đối với các đối tượng mua, bán ma túy cho P do P không rõ nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra chưa làm rõ được, do vậy trong bản án này không đặt ra giải quyết.

[4] Về vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo đây là vật phẩm cấm được lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen

số Imei 356338/05/24766313 là công cụ dùng liên hệ mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước. Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Cầu Giấy.

[5] Anh Tô N là người cho P mượn xe không biết P sử dụng đi mua bán ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe và điện thoại di động để trong cốp xe cho anh N. Sau khi nhận lại tài sản anh N không đề nghị gì về dân sự, nên trong bản án này không xem xét, giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn P 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt quả tang 08/8/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 – BLTTHS, điểm a, b khoản 1 Điều 41 – BLHS. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có chữ ký của đối tượng Nguyễn P và Giám định viên Nguyễn H. Bên trong phong bì có chứa tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilong là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 1,379gam. Thảo mộc bên trong gói giấy là Cần sa, trọng lượng 2,356gam. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen số Imei 356338/05/24766313. Các vật chứng có đặc điểm, tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 37 ngày 23/11/2017, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

3. Bị cáo Nguyễn P phải nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo luật định./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu HSVA, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Anh Tuấn

